TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST.
Ngày: 30- 6- 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Quý Vân.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Văn Cường.
2. Ông Nguyễn Văn Phương**.**

***Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thuỷ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Quỳnh, ôngTrần Vũ Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52a/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Văn L; sinh ngày 11/5/1987 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ: Tổ 04, phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C và bà Ma Thị Thu T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/10/2016 bị Công an thị xã Hương Thủy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; bị tạm giữ ngày 28/12/2020, bị tạm giam ngày 06/01/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Phan Văn Q, (Tên gọi khác: Cu M); sinh ngày 19/9/1984 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ: Tổ 04, phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M (Đã chết), con bà Phan Thị M; vợ: Phùng Nhật U; con: 02 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/9/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy xử phạt 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong ngày 24/01/2019. Ngày 07/6/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường PB ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 01/6/2019 đến ngày 07/9/2019 do nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giữ ngày 28/12/2020; bị tạm giam ngày 06/01/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Minh P**,** sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ 06, phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-HTh, ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Võ Văn L và bị cáo Phan Văn Q về hành vi phạm tội:

Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 27/12/2020, Võ Văn L đang ngồi chơi game cùng với Phan Văn Q thì có 01 người đàn ông tên thường gọi là "L" (không rõ lai lịch – là bạn của L và Q) gọi điện thoại đến cho L rủ góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng thì được L và Q đồng ý. Cả 03 người thống nhất mua 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) ma túy (dạng hồng phiến). Tiền mua ma túy do L bỏ ra trước, sau khi sử dụng xong mọi người sẽ góp để trả lại cho tiền cho L theo phần. Sau đó, Q lấy điện thoại của L (hiệu Vivo, số IMEI 1: 863294049214393, số IMEI 2:863294049214385) gọi cho một người đàn ông tên "T" (không rõ lai lịch) để liên hệ mua 500.000 đồng ma túy (dạng hồng phiến) và được người này đồng ý hẹn gặp tại đường tránh Huế, đoạn sau lưng khu công nghiệp PB để giao dịch. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75G1 - 262.76 (xe của L), chở L đến điểm hẹn. Khi đi vào một đường đất, do đường lầy khó di chuyển nên L xuống xe, đưa cho Q 500.000 đồng để trả tiền mua ma túy và đứng đợi bên đường. Sau khi nhận tiền, Q chạy vào thêm một đoạn thì gặp "T" nhận 01 gói ni lông bên trong chứa ma túy, đồng thời đưa cho "T" số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q quay lại đón L và đưa số ma túy trên cho L cất giữ trong người và điều khiển xe mô tô chở L đến nhà nghỉ PL, địa chỉ: Tổ 6, phường PB, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, để cùng nhau sử dụng ma túy. Đến 23 giờ 20 phút cùng ngày, khi các đối tượng chưa kịp sử dụng số ma túy vừa mua được thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của Võ Văn L đang mặc trên người: 01 (một) gói nilông bên trong chứa 07 (bảy) viên nén hình trụ tròn màu đỏ. Được niêm phong kín.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 75G1 – 262.76;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, có số IMEI 1: 863294049214393, số IMEI 2: 863294049214385;

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Tại Bản kết luận giám định số: 760/GĐ ngày 31/12/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: 07 (bảy) viên nén hình trụ tròn màu đỏ (thu giữ của Võ Văn L) gửi giám định, có tổng khối lượng là 0,7657 g (không phẩy bảy sáu năm bảy gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định là: 0,5657g (không phẩy năm sáu năm bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 07 (bảy) viên nén có hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đồng thời áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo Võ Văn L, Phan Văn Q từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma Túy còn lại sau khi giám định, tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Vivo, trả lại số tiền 2.000.000 đồng và chiếc xe mô tô, biển kiểm soát: 75G1 – 262.76 cho bị cáo Võ Văn L; buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo và lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo**.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của các bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 27/12/2021, tại nhà nghỉ PL, địa chỉ: Tổ 06, phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; Võ Văn L và Phan Văn Q đang tàng trữ trái phép 0,7657 gam (Không phẩy bảy sáu năm bảy gam) ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ 0,7657 gam (Không phẩy bảy sáu năm bảy gam) Methamphetamine là chất ma túy của các bị cáo, mục đích để sử dụng là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Do đó, bị cáo Võ Văn L, Phan Văn Q đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Đây là vụ án có hai bị cáo tham gia, cả hai bị cáo đều là đồng phạm vừa khởi xướng vừa thực hành tích cực. Khi xem xét quyết định hình phạt, cần đánh giá mức độ hành vi nguy hiểm và vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức án phù hợp do từng bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo Võ Văn L, Phan Văn Q là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện, ma túy chất gây nghiện, chất hướng thần, sử dụng rất nguy hiểm cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến xảy ra nhiều tệ nạn xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo đều đã

bị pháp luật xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không tu dưỡng, rèn luyện, rút kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó các bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc, để giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng có tên "L" và tên "T". Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên chưa có cơ sở để xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,5657g (không phẩy năm sáu năm bảy gam) là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, có số IMEI 1: 863294049214393, số IMEI 2: 863294049214385 đã qua sử dụng của bị cáo Võ Văn L dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 75G1 – 262.76 và số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) của bị cáo Võ Văn L không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Võ Văn L. Tạm giữ lại số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn L và Phan Văn Q (Tên gọi khác: Cu M) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt:

Bị cáo Võ Văn L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 28/12/2020.

Bị cáo Phan Văn Q (Tên gọi khác: Cu Mùi) 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 28/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên xử:

Tịch thu để tiêu hủy 0,5657g (không phẩy năm sáu năm bảy gam) là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo, có số IMEI 1: 863294049214393, số IMEI 2: 863294049214385 đã qua sử dụng của bị cáo Võ Văn L.

Trả lại cho bị cáo Võ Văn L chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 75G1 – 262.76 và số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Tạm giữ lại số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 05 năm 2021 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo Võ Văn L và Phan Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- CQ ĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- CQ Thi hành án dân sự Hương Thủy;
- CQ Thi hành án hình sự Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Quý Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Lê Thị Quý Vân

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TT Huế;*
- *Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;*
- *CQ ĐT thị xã Hương Thủy;*
- *VKSND thị xã Hương Thủy;*
- *Bị cáo; NCQLNVLQ;*
- *Thi hành án dân sự;*
- *Thi hành án hình sự;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- *Lưu hồ sơ.*

Lê Thị Quý Vân